

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN**

**Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành: Dùng chung cho các ngành**

Năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Dùng chung cho các ngành

- Tên học phần:** Kinh tế chính trị Mác - Lênin
- Mã học phần:** CTRI 204
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bố thời gian:**
 - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 giờ thực hành
 - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Sau khi học xong học phần: Triết học Mác - Lênin
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	T.S Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
2	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
3	Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduclinh@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904.476.146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin cung cấp cho sinh viên hệ thống tri thức khoa học về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu, chức năng của Kinh tế chính trị; Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Qua đó giúp sinh viên nhận thức được bản chất của các hiện tượng, quá trình kinh tế diễn ra trong xã hội, tạo lập cơ sở khoa học, nền tảng lý luận, phương pháp luận khoa học cho sinh viên trong hoạt động thực tiễn của bản thân.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1.1	Có kiến thức về Đối tượng, phương pháp nghiên cứu, chức năng của Kinh tế chính trị; những nội dung, quan điểm cơ bản của kinh tế chính trị Mác - Lênin.	3	[1.2.1.1a]
MT1.2	Hình thành phương pháp tư duy khoa học, chỉ đạo hoạt động thực tiễn của ban thân	4	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Phân tích những nội dung cơ bản về kinh tế chính trị Mác - Lênin, liên hệ thực tế để làm rõ.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Vận dụng kiến thức Kinh tế chính trị Mác - Lênin để giải quyết các vấn đề đặt ra trong nền kinh tế thị trường hiện nay.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Sinh viên có năng lực: làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Hiểu được đối tượng, phương pháp nghiên cứu, chức năng của Kinh tế chính trị.	3	[2.1.1]
CDR1.2	Hiểu được những kiến thức cơ bản về hàng hóa, thị trường và các chủ thể tham gia thị trường, giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; công nghiệp hóa, hiện đại hóa và	3	

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
	hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.		
CDR1.3	Có thể giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng.	4	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phân tích được những nội dung cơ bản về kinh tế chính trị Mác - Lênin, liên hệ thực tế để làm rõ.	4	[2.2.5]
CDR2.2	Vận dụng được kiến thức Kinh tế chính trị Mác - Lênin để giải quyết các vấn đề đặt ra trong nền kinh tế thị trường hiện nay.	4	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực chuyên môn.	4	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1			CDR2		CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2	
1	Chương 1: ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN 1.1. KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN 1.2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN 1.2.1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin 1.2.2. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin 1.3. CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN 1.3.1. Chức năng nhận thức 1.3.3. Chức năng thực tiễn	x					x	x	

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1			CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	1.3.4. Chức năng phương pháp luận							
2	<p>Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</p> <p>2.1. SẢN XUẤT HÀNG HÓA VÀ HÀNG HÓA</p> <p>2.1.1. Điều kiện ra đời và phát triển của sản xuất hàng hóa</p> <p>2.1.2. Hàng hóa và hai thuộc tính của hàng hóa</p> <p>2.1.3. Tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa</p> <p>2.1.4. Lượng giá trị của hàng hóa và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị của hàng hóa.</p> <p>2.1.5. Một số loại hàng hóa đặc biệt</p> <p>2.2. THỊ TRƯỜNG VÀ CÁC QUY LUẬT KINH TẾ CƠ BẢN CỦA THỊ TRƯỜNG</p> <p>2.2.1. Khái niệm và vai trò của thị trường</p> <p>2.2.2. Phân loại thị trường</p> <p>2.2.3. Các quy luật kinh tế chủ yếu của thị trường</p> <p>2.3. VAI TRÒ CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</p> <p>2.3.1. Người sản xuất</p> <p>2.3.2. Người tiêu dùng</p> <p>2.3.3. Thương nhân và các trung gian thương mại</p> <p>2.3.4. Nhà nước</p>		x	x	x	x	x	x
3	<p>Chương 3: SẢN XUẤT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ VÀ QUAN HỆ LỢI ÍCH TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p>3.1. SẢN XUẤT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p>3.1.1. Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư</p> <p>3.1.2. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa</p> <p>3.1.3. Tích lũy và tái sản xuất mở rộng</p> <p>3.1.4. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</p> <p>3.2. QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p>		x	x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1			CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	3.2.1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế 3.2.2. Các quan hệ lợi ích kinh tế cơ bản trong nền kinh tế thị trường 3.2.3. Phương thức thực hiện các quan hệ lợi ích 3.2.4. Vai trò nhà nước trong bảo đảm hài hòa các lợi ích							
4	Chương 4: CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG 4.1. CẠNH TRANH TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG 4.1.1. Cạnh tranh trong nội bộ ngành và sự hình thành giá trị thị trường 4.1.2. Cạnh tranh giữa các ngành và sự hình thành lợi nhuận bình quân 4.1.3. Tác động của cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường 4.2. ĐỘC QUYỀN VÀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG 4.2.1. Lý luận của V.I.Lênin về độc quyền trong nền kinh tế thị trường 4.2.2. Chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước		x		x	x	x	x
5	Chương 5: KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM 5.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC TRƯNG CỦA KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM 5.1.1. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là tất yếu khách quan 5.1.2. Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.1.3. Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.2. HOÀN THIÊN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM 5.2.1. Khái niệm về thể chế, thể chế kinh tế, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội		x	x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	<p>chủ nghĩa và sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</p> <p>5.2.2. Hoàn thiện thể chế về sở hữu</p> <p>5.2.3. Hoàn thiện thể chế phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp</p> <p>5.2.4. Hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường</p> <p>5.2.5. Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng an ninh và thích ứng với biến đổi khí hậu</p> <p>5.2.6. Hoàn thiện thể chế về hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>5.2.7. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, vai trò xây dựng và thực hiện thể chế kinh tế của nhà nước, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</p>							
6	<p>Chương 6: CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TRONG PHÁT TRIỂN CỦA VIỆT NAM</p> <p>6.1. CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP VÀ VAI TRÒ CỦA CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN</p> <p>6.1.1. Khái quát về cách mạng công nghiệp</p> <p>6.1.2. Vai trò của cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của các quốc gia trong điều kiện hiện nay</p> <p>6.2. HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM</p> <p>6.2.1. Khái niệm và các hình thức Hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>6.2.2. Tác động của Hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam</p> <p>6.2.3. Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</p>		x	x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

+ Thời gian làm bài: 50 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

+ Thời gian làm bài: 90 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến môn học. Giới thiệu nội dung cốt lõi của học phần, của từng chương, sau mỗi chương có tổng kết. Sử dụng bài giảng điện tử và các dụng cụ khác giảng dạy, phản hồi đầy đủ và kịp thời kết quả thảo luận, kết quả kiểm tra, thi.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, dự án,... để làm rõ nội dung cơ bản của bài học; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt ý chính.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, chủ động nắm bắt kiến thức và vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý

tương sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến các học thuyết kinh tế.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

- Tài liệu bắt buộc

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Giáo trình Kinh tế chính trị*, in lưu hành nội bộ.

- Tài liệu tham khảo.

[2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin* (Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[5]. C. Mác và Ph.Ăngghen (1999), *Toàn tập, Tập 25*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>Chương 1: ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày được khái quát sự ra đời và phát triển của kinh tế chính trị Mác - Lênin, đối tượng, phương pháp và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin. Liên hệ được vai trò của kinh tế chính trị Mác - Lênin trong sản xuất, trao đổi của xã hội và trong quá trình đổi mới ở Việt Nam hiện nay.</p>	03	0	[1] [2] [3] [4] [5]	<p>+ Sinh viên đọc tài liệu bắt buộc số [1].</p> <p>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>+ Lấy ví dụ liên hệ thực tế ngành nghề phần 2.1 (chương 2).</p> <p>+ Đọc tài liệu ở nhà phần 1.1 (chương số 1).</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN</p> <p>1.2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN</p> <p>1.2.1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <p>1.2.2. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</p> <p>1.3. CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN</p> <p>1.3.1. Chức năng nhận thức</p> <p>1.3.3. Chức năng thực tiễn</p> <p>1.3.4. Chức năng phương pháp luận</p> <p>Chương 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày được các vấn đề về hàng hóa và hai thuộc tính của hàng hóa; tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa; nguồn gốc bản chất của giá trị; tiền tệ, giá cả thị trường và các mối quan hệ kinh tế giữa những người sản xuất hàng hóa trên thị trường thông qua các quy luật kinh tế. Liên hệ được quá trình hình thành và phát triển nền sản xuất hàng hóa ở nước ta hiện nay và vận dụng quá trình hoạt động thực tiễn của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. SẢN XUẤT HÀNG HÓA VÀ HÀNG HÓA</p> <p>2.1.1. Điều kiện ra đời và phát triển của sản xuất hàng hóa</p> <p>2.1.1.1. Sản xuất hàng hóa và điều kiện ra đời của sản xuất hàng hóa</p> <p>2.1.1.2. Đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hóa</p>				
2	2.1.2. Hàng hóa và hai thuộc tính của	5	0	[1]	+ Sinh viên đọc tài

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>hàng hóa</p> <p>2.1.3. Tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa</p> <p>2.1.4. Lượng giá trị của hàng hóa và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị của hàng hóa.</p> <p>2.1.4.1. Thước đo lượng giá trị của hàng hóa</p> <p>2.1.4.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị của hàng hóa</p> <p>2.1.5. Một số loại hàng hóa đặc biệt</p> <p>2.1.5.1. Hàng hóa dịch vụ</p> <p>2.1.5.2. Tiền tệ</p> <p>2.1.5.3. Hàng hóa sức lao động</p> <p>2.1.5.4. Đất đai</p> <p>2.1.5.5. Cổ phiếu, trái phiếu và các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>2.2. THỊ TRƯỜNG VÀ CÁC QUY LUẬT KINH TẾ CƠ BẢN CỦA THỊ TRƯỜNG</p> <p>2.2.1. Khái niệm và vai trò của thị trường</p> <p>2.2.1.1. Khái niệm về thị trường</p> <p>2.2.1.2. Vai trò của thị trường</p> <p>2.2.1.3. Các chức năng chủ yếu của thị trường</p> <p>2.2.2. Phân loại thị trường</p> <p>2.2.3. Các quy luật kinh tế chủ yếu của thị trường</p> <p>2.2.3.1. Quy luật giá trị</p> <p>2.2.3.2. Quy luật cung cầu</p> <p>2.2.3.3. Quy luật lưu thông tiền tệ</p> <p>2.2.3.4. Quy luật cạnh tranh</p> <p>2.3. VAI TRÒ CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</p> <p>2.3.1. Người sản xuất</p> <p>2.3.2. Người tiêu dùng</p> <p>2.3.3. Thương nhân và các trung gian thương mại</p> <p>2.3.4. Nhà nước</p>			<p>[2]</p> <p>[3]</p> <p>[4]</p> <p>[5]</p>	<p>liệu bắt buộc số [1].</p> <p>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>+ Lấy ví dụ liên hệ thực tế ngành nghề phần 2.1 và 2.2.</p> <p>+ Đọc tài liệu ở nhà phần 2.1.2; 2.1.3; 2.1.4; 2.2.1; 2.2.3; 2.3.1; 2.3.2.</p> <p>+ Sinh viên tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của GV phần 2.1.5 (2.1); 2.2.1; 2.2.2 (2.2); 2.3.3; 2.3.4 (2.3).</p>
3	Chương 3: SẢN XUẤT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ VÀ QUAN HỆ LỢI ÍCH	5	0	<p>[1]</p> <p>[3]</p>	+ Sinh viên đọc tài liệu bắt buộc số [1].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày được quá trình sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; quan hệ về mặt lợi ích trong nền kinh tế thị trường. Liên hệ quá trình sản xuất giá trị thặng dư và biểu hiện quan hệ lợi ích trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay và vận dụng quá trình hoạt động thực tiễn của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. SẢN XUẤT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p>3.1.1. Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư</p> <p>3.1.1.1. Nguồn gốc của giá trị thặng dư</p> <p>3.1.1.2. Bản chất của giá trị thặng dư</p> <p>3.1.2. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa</p> <p>3.1.2.1. Sản xuất giá trị thặng dư tuyệt đối</p> <p>3.1.2.2. Sản xuất giá trị thặng dư tương đối</p> <p>3.1.3. Tích lũy và tái sản xuất mở rộng</p> <p>3.1.3.1. Bản chất của tích lũy tư bản</p> <p>3.1.3.2. Những nhân tố quyết định quy mô tích lũy</p> <p>3.1.3.3. Quy luật phổ biến của tích lũy tư bản</p> <p>3.1.4. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</p> <p>3.1.4.1. Lợi nhuận, lợi nhuận bình quân</p> <p>3.1.4.2. Lợi tức</p> <p>3.1.4.3. Địa tô tư bản chủ nghĩa</p> <p>3.2. QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p>3.2.1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế</p> <p>3.2.1.1. Lợi ích kinh tế</p> <p>3.2.1.2. Các hình thức lợi ích kinh tế</p> <p>3.2.1.3. Vai trò của lợi ích kinh tế trong phát triển</p>			<p>[4]</p> <p>[5]</p>	<p>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>+ Lấy ví dụ liên hệ thực tế ngành nghề phần 3.1 và 3.2.</p> <p>+ Đọc tài liệu ở nhà phần 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.2.1.1; 3.2.1.4.</p> <p>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu dưới sự hướng dẫn, kiểm tra của GV phần 3.1.4 (3.1); 3.2.1.2; 3.2.1.3 (3.2.1/3.2).</p> <p>+ Ôn luyện kiến thức chuẩn bị kiểm tra giữa học phần.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	3.2.1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến lợi ích kinh tế				
4	<p>3.2.2. Các quan hệ lợi ích kinh tế cơ bản trong nền kinh tế thị trường</p> <p>3.2.2.1. Quan hệ lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động</p> <p>3.2.2.2. Quan hệ lợi ích giữa những người sử dụng lao động</p> <p>3.2.2.3. Quan hệ lợi ích giữa những người lao động</p> <p>3.2.2.4. Quan hệ giữa lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm và lợi ích xã hội</p> <p>3.2.3. Phương thức thực hiện các quan hệ lợi ích</p> <p>3.2.3.1. Cơ chế thị trường</p> <p>3.2.3.2. Tác động của nhà nước đến quan hệ các lợi ích kinh tế</p> <p>3.2.4. Vai trò nhà nước trong bảo đảm hài hòa các lợi ích</p> <p>3.2.4.1. Tạo lập môi trường thuận lợi cho các hoạt động kinh tế</p> <p>3.2.4.2. Tối ưu hóa quan hệ nhà nước và thị trường</p> <p>3.2.4.3. Hoàn thiện công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô</p> <p>3.2.4.4. Thực hiện công bằng xã hội trong quan hệ biện chứng với tăng trưởng kinh tế</p> <p>3.2.4.5. Chống mọi hình thức thu nhập bất hợp pháp</p>	2	0	[1] [2] [3] [4] [5]	<p>+ Sinh viên đọc tài liệu bắt buộc số [1].</p> <p>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>+ Lấy ví dụ liên hệ thực tế ngành nghề phần 3.2.2; 3.2.3 và 3.2.4.</p> <p>+ Đọc tài liệu ở nhà phần 3.2.2.1; 3.2.2.4; 3.2.3.2; 3.2.4.1; 3.2.4.2; 3.2.4.5.</p> <p>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu có sự hướng dẫn của GV phần 3.2.2.2; 3.2.2.3; 3.2.3.1; 3.2.4.3; 3.2.4.4.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra giữa học phần.</p>
5	<p>Chương 4: CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày được cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường là một tất yếu khách quan gắn với kinh tế hàng hóa, kinh tế thị trường và vấn đề độc quyền cũng như chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường. Liên hệ thực tiễn vấn đề cạnh tranh với độc quyền</p>	5	0	[1] [2] [3] [4] [5]	<p>+ Sinh viên đọc tài liệu bắt buộc số [1].</p> <p>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>+ Lấy ví dụ liên hệ thực tế ngành nghề phần 4.1 và 4.2.</p> <p>+ Đọc tài liệu ở nhà phần 4.1.1; 4.1.2;</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>trong quá trình xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay và vận dụng quá trình hoạt động thực tiễn của bản thân.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. CẠNH TRANH TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p>4.1.1. Cạnh tranh trong nội bộ ngành và sự hình thành giá trị thị trường</p> <p>4.1.2. Cạnh tranh giữa các ngành và sự hình thành lợi nhuận bình quân</p> <p>4.1.3. Tác động của cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường</p> <p>4.1.3.1. Những tác động tích cực</p> <p>4.1.3.2. Những tác động tiêu cực</p> <p>4.2. ĐỘC QUYỀN VÀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p>4.2.1. Lý luận của V.I.Lênin về độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>4.2.1.1. Nguyên nhân hình thành độc quyền</p> <p>4.2.1.2. Những đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <p>4.2.1.3. Độc quyền và cạnh tranh, lợi nhuận độc quyền và giá cả độc quyền</p> <p>4.2.1.4. Tác động của độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>4.2.2. Chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước</p> <p>4.2.2.1. Nguyên nhân ra đời và phát triển chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>4.2.2.2. Bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <p>4.2.2.3. Những biểu hiện chủ yếu của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>4.2.2.4. Vai trò, hạn chế và xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản</p>				<p>4.2.1.1; 4.2.1.2; 4.2.2.1; 4.2.2.1.</p> <p>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 4.1.3; 4.2.1.3; 4.2.1.4; 4.2.2.3; 4.2.2.4.</p>
6	<p>Chương 5: KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM</p>	5	0	[1] [3] [5]	<p>+ Sinh viên đọc tài liệu bắt buộc số [1].</p> <p>+ Chuẩn bị nội dung</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày được khái niệm, đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Vận dụng liên hệ những nội dung, biểu hiện của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC TRƯNG CỦA KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM</p> <p>5.1.1. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là tất yếu khách quan</p> <p>5.1.2. Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>5.1.3. Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>5.2. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM</p> <p>5.2.1. Khái niệm về thể chế, thể chế kinh tế, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</p> <p>5.2.2. Hoàn thiện thể chế về sở hữu</p> <p>5.2.3. Hoàn thiện thể chế phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp</p> <p>5.2.4. Hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường</p> <p>5.2.5. Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng an ninh và thích ứng với biến đổi khí hậu</p>				<p>thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên</p> <p>+ Lấy ví dụ liên hệ thực tế ngành nghề phần 5.1 và 5.2</p> <p>+ Đọc tài liệu ở nhà phần 5.1.1; 5.1.2; 5.1.3; 5.2.1.; 5.2.2; 5.2.3.</p> <p>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu dưới sự hướng dẫn của GV phần 5.2.4.; 5.2.5; 5.2.6; 5.2.7.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>5.2.6. Hoàn thiện thể chế về hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>5.2.7. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, vai trò xây dựng và thực hiện thể chế kinh tế của nhà nước, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</p>				
7	<p>Chương 6: CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TRONG PHÁT TRIỂN CỦA VIỆT NAM</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày được bản chất, vai trò và những tác động, yêu cầu của cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển; vai trò, tính tất yếu của quá trình hooijnhaapj kinh tế quốc tế của Việt Nam. Vận dụng liên hệ với cuộc cách mạng khoa học công nghệ và quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ở nước ta hiện nay, đặc biệt trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay; liên hệ với bản thân học tập để đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình hội nhập hiện nay.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1. CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP VÀ VAI TRÒ CỦA CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN</p> <p>6.1.1. Khái quát về cách mạng công nghiệp</p> <p>6.1.1.1. Khái niệm “cách mạng công nghiệp”</p> <p>6.1.1.2. Sơ lược lịch sử các cuộc cách mạng công nghiệp trên thế giới</p> <p>6.1.2 Vai trò của cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của các quốc gia trong điều kiện hiện nay</p> <p>6.1.2.1. Thúc đẩy sự phát triển của lực</p>	5	0	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> <p>[5]</p>	<p>+ Sinh viên đọc tài liệu bắt buộc số [1].</p> <p>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>+ Lấy ví dụ liên hệ thực tế ngành nghề phần 6.1 và 6.2.</p> <p>+ Đọc tài liệu ở nhà phần 6.1.1; 6.1.2; 6.2.1.1; 6.2.1.2; 6.2.2.1; 6.2.2.2;</p> <p>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 6.2.3.1; 6.2.3.2; 6.2.3.3; 6.2.3.4; 6.2.3.5; 6.2.3.6.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>lượng sản xuất</p> <p>6.1.2.2. Thúc đẩy quá trình hoàn thiện quan hệ sản xuất</p> <p>6.1.2.3. Thúc đẩy quá trình đổi mới phương thức quản trị phát triển</p> <p>6.1.2.4. Phương thức thích ứng của Việt Nam với cách mạng công nghiệp lần thứ tư</p> <p>6.2. HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM</p> <p>6.2.1. Khái niệm và các hình thức Hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>6.2.1.1 Khái niệm Hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>6.2.1.2. Tính tất yếu khách quan của Hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>6.2.1.3. Các hình thức Hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>6.2.2. Tác động của Hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam</p> <p>6.2.2.1. Tác động tích cực của Hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>6.2.2.2. Tác động tiêu cực của Hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>6.2.3. Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</p> <p>6.2.3.1. Nhận thức đúng đắn về hội nhập kinh tế quốc tế</p> <p>6.2.3.2. Xây dựng chiến lược và lộ trình hội nhập kinh tế phù hợp</p> <p>6.2.3.3. Tích cực, chủ động tham gia vào các liên kết kinh tế quốc tế và thực hiện đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các liên kết kinh tế quốc tế và khu vực</p> <p>6.2.3.5. Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế của nền kinh tế</p> <p>6.2.3.6. Đảm bảo lợi ích quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế</p>				
8	Ôn và thi kết thúc học phần	3	0	[1] [2] [3] [4]	+ Ôn tập theo hệ thống câu hỏi. + Ôn tập theo

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
				[5]	chương trình học phần. + Hệ thống lại kiến thức đã học trong tài liệu bắt buộc số [1].

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Phạm Thị Hồng Hoa

Phạm Xuân Đức